

20. TỔNG CỤC DU LỊCH

Viện Nghiên cứu phát triển du lịch.

21. TỔNG CỤC HẢI QUAN

Viện Nghiên cứu khoa học hải quan.

**22. DANH SÁCH CÁC VIỆN TRỰC THUỘC
TỔNG CÔNG TY NHÀ NƯỚC**

1. Viện Hóa học công nghiệp (thuộc Tổng công ty Hóa chất Việt Nam).

2. Viện Năng lượng (thuộc Tổng công ty Điện lực Việt Nam).

3. Viện Dầu khí (thuộc Tổng công ty Dầu khí Việt Nam).

4. Viện Khoa học Kỹ thuật bưu điện (thuộc Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam).

5. Viện Khoa học hàng không (thuộc Tổng công ty Hàng không Việt Nam).

6. Viện Công nghệ sau thu hoạch (thuộc Tổng công ty Lương thực Trung ương I).

**CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ
số 790-TTg ngày 26-10-1996 về
việc tăng cường quản lý thu
ngân sách, giải quyết dứt điểm
tình trạng nợ đọng thuế, đảm
bảo hoàn thành kế hoạch thu
năm 1996.**

So với những năm trước, công tác thu ngân sách Nhà nước 9 tháng đầu năm 1996 đã có nhiều tiến bộ nhờ sự chỉ đạo chặt chẽ và kịp thời của Chính phủ, sự cố gắng, nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện kế hoạch thu còn chậm, thu 9 tháng mới đạt 62,3% kế hoạch năm, nhiều khoản thu lớn đạt thấp như: thu từ khu vực kinh tế quốc doanh đạt 59,9%, thu thuế khu vực công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh đạt 55,3%, thuế xuất nhập khẩu đạt 58,5% và đặc biệt thu tiền giao quyền sử dụng đất mới đạt 25,9% kế hoạch năm;

tình trạng trốn lậu, nợ đọng, chiếm dụng tiền thuế của Nhà nước vẫn còn lớn và phổ biến.

Để tăng cường chỉ đạo công tác thu ngân sách Nhà nước, giải quyết dứt điểm tình trạng nợ đọng, chiếm dụng tiền thuế của Nhà nước, nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch thu năm 1996, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

1. Các Bộ, ngành và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố hướng dẫn các đơn vị tổ chức sắp xếp và định hướng sản xuất kinh doanh, kịp thời tháo gỡ khó khăn để đẩy mạnh sản xuất trong những tháng cuối năm 1996, nhất là đối với những sản phẩm quan trọng tạo nguồn thu lớn cho ngân sách.

2. Các cấp, các ngành chỉ đạo các đơn vị, các doanh nghiệp trực thuộc, chấp hành nghiêm Luật Thuế, nộp đúng và đầy đủ các khoản thuế và các khoản phải thu khác cho ngân sách Nhà nước; không được tùy tiện giữ lại các khoản thu, không điều chỉnh các khoản phải nộp khi chưa được phép của Chính phủ; nghiêm chỉnh thực hiện chế độ kế toán thống kê, thực hành chế độ tiết kiệm trong chi tiêu để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng tích lũy nộp ngân sách Nhà nước.

3. Tổng cục Hải quan chủ trì phối hợp với các ngành thực hiện đúng Chỉ thị số 575-TTg ngày 24-8-1996 của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời kịp thời trình xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ khi có những phát sinh mới trong quá trình thực hiện Chỉ thị trên để đôn đốc và xử lý dứt điểm nợ đọng thuế xuất nhập khẩu trong năm 1996.

4. Đối với các khoản thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước:

Bộ Tài chính tổ chức việc theo dõi chặt chẽ số thuế nợ đọng của từng doanh nghiệp, phân loại từng khoản nợ để xử lý theo hướng sau:

a) Các khoản nợ được phép luân chuyển theo Luật, ngành thuế phải tổ chức theo dõi để đôn đốc nộp sát số phát sinh của các doanh nghiệp, thu kịp thời vào ngân sách theo Luật, không để tình trạng chuyển từ nợ luân chuyển theo Luật thành nợ đọng;

b) Các khoản nợ thuế không có khả năng thu hồi do các đơn vị sáp nhập, giải thể, do kinh doanh thua lỗ kéo dài không có khả năng nộp thuế, cần thống kê phân tích rõ từng trường hợp để khoan nợ hoặc xóa nợ theo quy định;

c) Các khoản nợ thuế khó đòi do đơn vị sản xuất kinh doanh thua lỗ, thiếu vốn, sản phẩm

không có sức cạnh tranh, không tiêu thụ được, cần được phân loại để giải quyết cụ thể.

Đối với các khoản thuế tiêu thụ đặc biệt của các đơn vị quốc doanh địa phương, do tình trạng thiết bị lạc hậu, gặp khó khăn trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, nên không có khả năng nộp đủ thuế theo quy định của Luật, Bộ Tài chính cần xem xét từng trường hợp cụ thể, trình Thủ tướng Chính phủ biện pháp giải quyết dứt điểm tình trạng nợ đọng thuế. Từ năm 1997, yêu cầu các đơn vị phải sắp xếp lại sản xuất, phấn đấu kinh doanh có hiệu quả và nộp đủ thuế cho Nhà nước;

d) Các khoản thực nợ đọng do các đơn vị sản xuất kinh doanh cố tình chiếm dụng tiền thuế của Nhà nước vì lợi ích cục bộ, ngành thuế phải dùng các biện pháp kiên quyết để thu về cho ngân sách Nhà nước, đồng thời tăng cường hoạt động kiểm tra chống thất thu ngân sách, chấn chỉnh việc chấp hành các Luật Thuế.

5. Đối với khoản thu về giao quyền sử dụng đất, Bộ Tài chính cần khẩn trương phân loại và báo cáo Thủ tướng Chính phủ các biện pháp xử lý dứt điểm.

6. Thanh tra Nhà nước, Thanh tra Tài chính, Thanh tra Thuế cần tổ chức kiểm tra và chấn chỉnh quản lý tài chính của một số ngành như Bưu chính viễn thông, Hàng không, Điện.

Việc thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp cần được tiến hành theo đúng Chỉ thị số 424-TTg ngày 23-8-1993 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc phối hợp giữa các cơ quan bảo vệ pháp luật.

Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, các Bộ, ngành, cần có kế hoạch cụ thể, chỉ đạo chặt chẽ, ráo riết công tác thu ngân sách, đặc biệt là giải quyết dứt điểm tình trạng nợ đọng thuế, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách năm 1996 Quốc hội giao.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 791-TTg ngày 26-10-1996 về việc xác lập khu bảo tồn

thiên nhiên vùng núi Tà Kóu, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Công văn số 3478-NN/PTLN/CV ngày 15-10-1996) và của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Thuận (Công văn số 831-UB/BT ngày 10-9-1996).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Nay quy định khu rừng tự nhiên vùng núi Tà Kóu, thuộc huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận là khu bảo tồn thiên nhiên của quốc gia, gọi tắt là khu bảo tồn thiên nhiên Tà Kóu.

Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Kóu có tọa độ:

10°41' đến 10°53' vĩ độ Bắc

107°52' đến 108°01' kinh độ Đông.

Tổng diện tích tự nhiên là: 17.823 ha.

Việc quản lý, bảo vệ và xây dựng khu bảo tồn thiên nhiên Tà Kóu phải theo quy chế quản lý, sử dụng đối với loại rừng đặc dụng và theo luận chứng được duyệt.

Điều 2.- Giao cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thẩm định và phê duyệt dự án xây dựng và phát triển khu bảo tồn thiên nhiên Tà Kóu để sớm đưa vào kế hoạch thực hiện.

Điều 3.- Các Bộ trưởng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Thuận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI